

Số: 2336/SYT-KHTC
V/v mời tham gia Gói thầu số 17:
Thẩm định giá.

Hung Yên, ngày 27 tháng 10 năm 2023

Kính gửi: Các đơn vị dịch vụ tư vấn thẩm định giá.

Căn cứ Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Công văn số 1025/CV-QMD ngày 25/10/2023 của Công ty TNHH Tư vấn và đầu tư xây dựng QMD (đơn vị tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và dự toán) về việc đề nghị thẩm định giá vật tư công trình; Công văn số 1027/CV-MT ngày 27/10/2023 của Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Minh Trường (đơn vị tư vấn QLDA) về việc đề nghị tư vấn thẩm định giá vật tư dự toán công trình Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên.

Sở Y tế Hưng Yên lựa chọn nhà thầu, Gói thầu số 17: Thẩm định giá thuộc dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên theo phương thức chỉ định thầu rút gọn.

Gói thầu được đầu tư bằng nguồn vốn: Ngân sách Trung ương (Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội).

Sở Y tế Hưng Yên gửi kèm theo công văn này bản dự thảo hợp đồng cho công việc nêu trên. Kính mời quý Công ty quan tâm, nghiên cứu công văn và dự thảo hợp đồng, nếu phía công ty chấp thuận thực hiện các nội dung đã nêu trong dự thảo, kính mời Công ty đến thương thảo và ký kết hợp đồng tư vấn gói thầu nêu trên.

Thời gian gửi Công văn xin tham gia kèm theo hồ sơ năng lực: Trước 9h00 phút ngày 31/10/2023.

Địa chỉ: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên Đường Hải Thượng Lãn Ông, Phường An Tảo, Thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Thời gian tiến hành thương thảo hợp đồng vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 31/10/2023, tại Sở Y tế Hưng Yên.

Sở Y tế tỉnh Hưng Yên trân trọng cảm ơn!.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổng thông tin điện tử SYT (để đăng tải);
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Anh

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

DỰ THẢO

HỢP ĐỒNG THẨM ĐỊNH GIÁ

Số:/2023/HĐTĐG-SYTHY

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH/13 ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật giá số 11/2012/QH13 ngày 20/06/2012, chương IV mục 1;

Căn cứ Nghị định 89/2013/NĐ-CP ngày 06/08/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá;

Căn cứ Quyết định số 1514/QĐ-UBND ngày 20/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án: Đầu tư xây mới, nâng cấp, mở rộng 40 trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Biên bản Thương thảo hoàn thiện hợp đồng ký ngày /10/2023 giữa Sở Y tế tỉnh Hưng Yên và

Căn cứ Quyết định số /QĐ-SYT ngày /10/2023 của Sở Y tế phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đơn vị thẩm định giá dịch vụ, hàng hóa, tài sản.

Hôm nay, ngày tháng 10 năm 2023, chúng tôi gồm có:

BÊN A: SỞ Y TẾ TỈNH HƯNG YÊN

Đại diện: Bà Nguyễn Thị Anh

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Đường Hải Thượng Lãn Ông, Phường An Tảo, Thành phố Hưng Yên, Tỉnh Hưng Yên.

Điện thoại: (022) 13863801

Bên B:

Đại diện :

Chức vụ :

Địa chỉ :

Điện thoại :

Mã số thuế :

Tài khoản số :

Hai bên cùng thống nhất ký Hợp đồng thẩm định giá dịch vụ với những nội dung sau:

Điều 1: ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG

Theo yêu cầu của Bên A, Bên B đồng ý nhận thực hiện dịch vụ thẩm định giá: Dịch vụ, hàng hóa, tài sản (có phụ lục đính kèm).

Điều 2: MỤC ĐÍCH THẨM ĐỊNH GIÁ

Làm cơ sở tham khảo để phục vụ công tác thực hiện mua sắm theo quy định hiện hành.

Điều 3: LOẠI HỢP ĐỒNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Loại hợp đồng: Trọn gói

Thời gian thực hiện: 20 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến khi bàn giao chứng thư thẩm định giá.

Điều 4: PHÍ DỊCH VỤ, HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN.

4.1. Phí dịch vụ:

Phí dịch vụ thẩm định: 25.000.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi lăm triệu đồng chẵn*)

Mức phí trên đã bao gồm thuế GTGT và các chi phí khác liên quan đến việc thẩm định giá.

4.2. Hình thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.

4.3. Phương thức thanh toán: Bên A thanh toán 100% giá trị hợp đồng cho bên B sau khi nhận được chứng thư thẩm định giá, hóa đơn tài chính do bên B cung cấp kèm theo đầy đủ chứng từ thanh toán.

Điều 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA HAI BÊN

5.1. Quyền và nghĩa vụ của Bên A:

- Có quyền yêu cầu với Bên B trả lời những vấn đề chưa rõ ràng trong quá trình thực hiện thẩm định giá, kết quả thẩm định giá.

- Có quyền sử dụng kết quả thẩm định giá đúng mục đích đã được ghi trong Điều 1 của Hợp đồng này trên cơ sở Chứng thư thẩm định giá và báo cáo kết quả thẩm định giá của Bên B.

- Nhận 05 bản chính Chứng thư thẩm định và Báo cáo kết quả thẩm định giá.

- Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho Bên B thu thập thông tin đối với dịch vụ yêu cầu thẩm định giá.

- Cung cấp cho Bên B toàn bộ hồ sơ, tài liệu liên quan đến dịch vụ yêu cầu thẩm định giá.

- Thanh toán đầy đủ tiền dịch vụ thẩm định giá theo thỏa thuận trong Hợp đồng.

- Sử dụng Chứng thư thẩm định giá đúng mục đích như đã nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này, nếu sử dụng sai mục đích phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật.

5.2. Quyền và nghĩa vụ của Bên B:

- Hoàn thành công việc theo quy định tại Điều 1 và Điều 3.

- Cung cấp 05 bản chính Chứng thư thẩm định giá và Báo cáo kết quả thẩm định giá cho Bên A.

- Được thanh toán phí theo quy định tại Điều 4.

- Trong trường hợp Bên A đơn phương chấm dứt hợp đồng thì Bên B sẽ không hoàn lại phí mà Bên A đã thanh toán cho Bên B.

- Yêu cầu Bên A cung cấp kịp thời, đầy đủ các giấy tờ có liên quan (nếu có) đến dịch vụ thẩm định giá.

- Không chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định giá nếu Bên A thay đổi số lượng, gian dối, giả mạo, tạo lập căn cứ, hồ sơ không đúng thực tế ... của dịch vụ đề nghị thẩm định giá.

- Đảm bảo chất lượng và hoàn thành công việc thẩm định giá đúng thời hạn.

- Bên B không chịu trách nhiệm thẩm định giá đối với tài sản phát sinh ngoài danh mục yêu cầu.

- Bên B có trách nhiệm phát hành Hóa đơn GTGT theo quy định cho Bên A sau khi hoàn thành nghĩa vụ Hợp đồng.

- Chịu trách nhiệm trước bên A và pháp luật về giá trị của số lượng dịch vụ được thẩm định giá và số lượng Chứng Thư Thẩm Định Giá ban hành.

Điều 6: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- Chứng thư có hiệu lực trong 90 ngày làm việc kể từ ngày phát hành.

- Trường hợp trong quá trình thẩm định giá có phát sinh dẫn đến thay đổi thời gian thực hiện Hợp đồng, Bên B sẽ chủ động báo cho Bên A trước 01 ngày.

- Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc phát sinh hai bên cùng

nhau thương lượng giải quyết trên tinh thần hợp tác cùng có lợi. Trường hợp hai bên không tự giải quyết được thì thống nhất chuyển vụ việc đến Tòa án theo quy định để giải quyết.

Hợp đồng này được lập thành 08 bản có giá trị pháp lý như nhau. Bên A giữ 06 bản, Bên B giữ 02 bản để làm cơ sở ký kết hợp đồng.

ĐẠI DIỆN BÊN A

.....

ĐẠI DIỆN BÊN B

.....

.....

.....

Phụ lục
DANH MỤC VẬT TƯ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH GIÁ
(Kèm theo Hợp đồng số..... ngày...../10/2023)

STT	Tên vật tư	Đơn vị	Khối lượng
1	Bình nóng lạnh 20l	bộ	2,0000
2	Bê tông thương phẩm XMPCB30, cát vàng, đá 1x2 M150	m3	107,7260
3	Bê tông thương phẩm XMPCB30, cát vàng, đá 1x2 M200	m3	88,5080
4	Bê tông thương phẩm XMPCB30, cát vàng, đá 1x2 M250	m3	345,4460
5	Chậu rửa 1 vòi + chân chậu	bộ	18,0000
6	Chậu rửa bát inox 2 hố âm bàn	bộ	5,0000
7	Chậu tiêu nam	bộ	8,0000
8	Chậu tiêu nữ	bộ	8,0000
9	Chậu xí bệt	bộ	17,0000
10	Đèn LED bán nguyệt 1x1,2m (1x40W-20V)	bộ	12,0000
11	Đèn LED TUBE đôi 1,2m, bóng LED 36W	bộ	82,0000
12	Hộp đèn tuýp Led máng tán quang 2x1,2mx20W	bộ	51,0000
13	Đèn ốp trần D300, 24W-220V	bộ	62,0000
14	Đèn Led ốp trần D250 (15W-220V)	bộ	14,0000
15	Đèn sát trần D200/ bóng 18W-220V	bộ	10,0000
16	Đèn LED ốp tường cầu thang/bóng 20W-220V)-Vonta	bộ	1,0000
17	Đèn LED PANEL KT 200X200 (1x18W/220V)	bộ	19,0000
18	Đèn LED PANEL KT 300X300 (1x24W/220V)	bộ	30,0000
19	Đất màu trồng cây	m3	171,7770
20	Dung dịch sika chống thấm	kg	1.906,7900
21	Gạch men kính 450x300mm	m2	112,3960
22	Gạch đất nung 40x40cm	m2	54,3320
23	Gạch thẻ	m2	248,0017
24	Gạch lá dừa	m2	274,8110
25	Gương soi	cái	12,0000
26	Hộp âm tường để bình PCCC	cái	3,0000
27	Inox 304	kg	2.778,4265
28	Lắp đặt bình chữa cháy ABC-MFZL4	bình	10,0000
29	Lắp đặt bình chữa cháy CO2-MT3	bình	12,0000
30	Lắp đặt bộ nội quy, tiêu lệnh PCCC; biển cấm lửa, biển cấm hút thuốc	bộ	6,0000
31	Điều hòa nhiệt độ 18000BTU	bộ	11,0000
32	Điều hòa nhiệt độ 12000BTU	máy	30,0000
33	Điều hòa nhiệt độ 9000BTU	bộ	21,0000
34	SXLD vách ngăn vệ sinh bằng tấm compac HLP dày 12mm	m2	20,8530
35	Tấm nhựa+khung xương	m2	72,4116
36	Van nhân tiêu nam	bộ	8,0000
37	Vòi rửa 1 vòi	bộ	18,0000
38	Vòi rửa 1 vòi gắn tường khóa tay gạt	bộ	4,0000
39	Vòi rửa 1 vòi tiêu nữ	bộ	6,0000
40	Vòi tắm hoa sen 1 vòi 1 hoa sen	bộ	2,0000

41	Vòi rửa bát	bộ	6,0000
42	Vòi xịt xí	bộ	20,0000